

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày 07 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – Thư ký Tòa án

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Trúc Mai - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/HSST - QĐXX ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**, tên gọi khác: không, sinh năm: 1976, nơi cư trú: số 186, đường L, khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn S và bà Hồ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 12 tháng 6 năm 2017, bị Công an nhân dân phường N, thành phố C xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt; nhân thân: Cho đến ngày phạm tội, bị Tòa án nhân dân xử phạt 03 lần nhưng đã được xóa án, bị xử lý vi phạm hành chính 01 lần vào năm 2004, đã được xóa hình thức xử lý vi phạm; tạm giam từ ngày 26/10/2017 cho đến nay.
(có mặt)

- Bị hại: Anh Thạch K

(vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Q, Phường R, Thành phố C, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Danh Tr

(vắng mặt)

Địa chỉ: đường V, khóm X, phường Y, thành phố C tỉnh Cà Mau

2/ Anh Nguyễn Hoàng Th

(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Z, xã T, Thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Hoàng Th điều khiển xe mô tô biển số 69C1-25... chạy từ nhà đến Trung tâm phòng chống HIV/AIDS thuộc khóm 8, phường 5, thành phố C để uống thuốc cai nghiện ma túy. Sau khi uống thuốc ở Trung tâm xong, Th nảy sinh ý định đi tìm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Th mới điều khiển xe đến khu vực thuộc khóm X, phường Y, thành phố C thì thấy trước nhà của anh Danh Tr có phơi hai cái quần soọc Jean ở hàng rào, Th quan sát không có ai nên lấy hai cái quần soọc Jean rồi điều khiển xe chạy qua Trung tâm phòng chống HIV/AIDS để tìm người bán thì gặp bị cáo Lương Văn T và nói cho bị cáo biết sự việc. Bị cáo T rủ Th tiếp tục đi tìm tài sản để lấy trộm, Th đồng ý và chở đến khu vực Khóm Q, Phường R, Thành phố C thì bị cáo phát hiện nhà anh Thạch K có phơi một cái quần Jean trước nhà. Lúc này, bị cáo mới kêu Th dừng xe lại, bị cáo đi vào lấy một cái quần Jean đem ra xe đưa cho Th bỏ vào cặp của bị cáo và cả hai chạy xe trên đường Vành Đai II, thuộc Khóm Q, Phường R, Thành phố C thì bị Công an mời làm việc.

Tại bản kết luận số 133/KL-HĐĐG ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận:

Tình vào thời điểm tháng 8 năm 2017:

- 01 (một) cái quần Jean (loại quần dài) màu xanh, giá trị còn 80%:
 $200.000\text{đ}/\text{cái} \times 80\% = 160.000\text{đ}/\text{cái}$
- 02 (hai) cái quần soọc jean màu xanh, giá trị còn lại 80%:
 $(250.000\text{đ}/\text{cái} \times 02 \text{ cái}) \times 80\% = 400.000 \text{ đồng}$

Tại bản cáo trạng số 23/KSĐT-KT ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và cho rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng Th và các chứng cứ khác thể hiện tại bút lục từ số 20 đến số 43, từ số 47 đến số 49, từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/8/2017, lợi dụng anh Thạch K sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo Lương Văn T có hành vi lên lút lấy trộm của anh K 01 quần Jean dài màu xanh có giá trị là 160.000đ. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự do bị Công an nhân dân Phường N thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 12/6/2017 nên hành vi trộm một quần Jean dài trị giá 160.000đ nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Do điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tội này có loại hình phạt nhẹ hơn nên theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Công văn số 04/TANDTC-PC, ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng quy định Bộ Luật hình sự năm 2015 để xét xử vụ án.

Xét thấy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự xã hội, bị cáo có nhân thân xấu nên phải xử lý bị cáo thật nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là những tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình cho bị cáo.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau đề nghị áp dụng hình phạt tù từ 06 tháng đến 09 tháng là phù hợp với quy định của pháp luật, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, phù hợp với nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo nên được chấp nhận.

Nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạm tội mang tính nhất thời quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về tang vật của vụ án, xét thấy, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Thạch K 01 quần jean dài màu xanh là đúng quy định của pháp luật, anh K không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét đến.

Còn đối với hai cái quần soọc Jean màu xanh, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an Thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Danh Tr là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập xem xét đến.

Đối với một xe mô tô biển số 69C1-256.34, qua điều tra xác định xe này của ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1961, ngụ ấp S, xã T, thành phố C đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Hoàng Th lấy xe của ông đi trộm cắp tài sản, ông D hoàn toàn không biết nên ngày 10 tháng 8 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe 69C1-256.34 cho ông D nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Hoàng Th, do chưa có tiền án, tiền sự về các tội chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản khi trộm cắp lần này là 03 cái quần jean có giá trị dưới 2.000.000đ nên bị Công an Tp Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ là phù hợp quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào Điều a Khoản 1 Điều 173; Điều h,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/10/2017.

Thời hạn tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Lương Văn T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 22 Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- UBND Phường, Tp Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

Lê Thị Kim Oanh

